

Số: 07/2026/QĐST-DS

Thanh Hóa, ngày 18 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Căn cứ vào các Điều 357, 466; 468 của Bộ luật Dân sự.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 227/2025/TLST-DS ngày 26 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Nguyễn Thị D - sinh ngày 10/8/1983

CCCD số 038183018989

Cùng địa chỉ: TDP D, phường Đ, tỉnh Thanh Hóa

* **Bị đơn:** Chị Hoàng Thị H, sinh ngày 08/8/1988

CCCD số 024188001183

Cùng địa chỉ: TDP D, phường Đ, tỉnh Thanh Hóa

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Lê Ngọc K, sinh ngày 14/8/1978

CCCD số 038078025470

Cùng địa chỉ: TDP D, phường Đ, tỉnh Thanh Hóa

- Anh Hoàng Bá N, sinh ngày 15/4/1981

CCCD số 038081037097

Cùng địa chỉ: TDP D, phường Đ, tỉnh Thanh Hóa

Người đại diện theo ủy quyền của anh N: Chị Hoàng Thị H - Bị đơn.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quá trình vay nợ:** Chị Nguyễn Thị D, anh Lê Ngọc K và chị Hoàng Thị H thống nhất: Chị H có vay chị D tổng số tiền là 2.550.000.000 đồng; vay có thời hạn (đã quá hạn trả nợ tất cả các khoản vay). Đây là khoản nợ chung của chị H và chồng là Hoàng Bá N.

- **Quá trình trả nợ và số tiền còn nợ:** Chị Nguyễn Thị D, anh Lê Ngọc K và

chị Hoàng Thị H thống nhất: chị H có 4 lần trả tiền cho chị D tổng cộng 550.000.000 đồng. Tính đến hôm nay (10/3/2026), chị H và anh N còn nợ chị D và anh K 2.000.000.000 đồng (hai tỷ đồng)

- **Về việc áp dụng thời hiệu khởi kiện:** Chị Nguyễn Thị D, anh Lê Ngọc K và chị Hoàng Thị H thống nhất không áp dụng thời hiệu khởi kiện.

- **Về nghĩa vụ trả nợ,** Chị Nguyễn Thị D, anh Lê Ngọc K và chị Hoàng Thị H thống nhất: Chị Hoàng Thị H và anh Hoàng Bá N có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thị D1 tổng số tiền nợ 2.000.000.000 đồng (hai tỷ đồng).

- **Về trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ thi hành án:** Chị Nguyễn Thị D, anh Lê Ngọc K và chị Hoàng Thị H thống nhất: Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất 10%/năm.

- **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị D, anh Lê Ngọc K và chị Hoàng Thị H thống nhất: Chị Hoàng Thị H và anh Hoàng Bá N phải chịu 36.000.000 đồng (ba mươi sáu triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Chị Nguyễn Thị D không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho chị D số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 41.209.000 đồng (*Bốn mươi một triệu hai trăm linh chín nghìn đồng*) đã nộp tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 9 - Thanh Hóa theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003459 ngày 26/11/2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 9;;
- Phòng THADS khu vực 9;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Đình Huy